

Bản án số: 23/2025/DS-ST
Ngày: 23-5-2025
V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ XUÂN, THÀNH PHỐ HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Xuân
2. Bà Trần Thị Ngọc Quyên

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Diệu Hào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 29/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2025; về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 78/2025/QĐST-DS ngày 08/5/2025, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN.

Địa chỉ: Số 22 Ngô Quyền, phường Tràng T, quận Hoàn K, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

1. Ông Mai Xuân Th - Giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản (Theo Giấy ủy quyền số: 10771/UQ-PVB ngày 10/6/2020), vắng mặt;

2. Bà Hồ Việt H – Chức vụ: Phó Giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản (Theo Giấy ủy quyền số: 6681/UQ-PVB ngày 01/4/2024), vắng mặt;

3. Ông Hoàng Thế Q – Chức vụ: Phó Giám đốc khu vực miền trung – Khối QL và TCTTS, vắng mặt.

4. Bà Phan Thị Thanh H - Chức vụ: Chuyên viên tổ tụng – Khối QL và TCTTS, vắng mặt .

5. Ông Phạm Minh H - Chức vụ: Chuyên viên tổ tụng – Khối QL và TCTTS, có mặt.

6. Ông Nguyễn Văn L – Chức vụ: Chuyên viên tổ tụng – Khối QL và TCTTS, vắng mặt.

(Theo Giấy ủy quyền số: 27730/UQ-PVB ngày 18/12/2024).

- *Bị đơn:* Anh Phạm Long Q, sinh năm 1990.

Nơi ĐKKHKT: Số 16 Trần Bình Trọng, phường Thuận H, quận Phú X, thành phố Huế; chỗ ở hiện nay: Số 11 Trần Bình Trọng, phường Thuận H, quận Phú X, thành phố Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Tòa án nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phạm Minh H trình bày:

Nhằm mục đích tiêu dùng, ngày 03/10/2017, ông Phạm Long Q có đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế PVcomBank Mastercard số 03102017/10300432/TTD-PVB và Bản Điều khoản, điều kiện về phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng Quốc tế tại ĐCVN về việc phát hành thẻ tín dụng đứng tên ông Phạm Long Q và ngày 05/10/2017 được Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN xác nhận chấp thuận cấp thẻ tín dụng có hạn mức: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), lãi suất thẻ: 25%/năm. Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN đã phát hành thẻ tín dụng có hạn mức 20.000.000 đồng cho ông Phạm Long Q theo quy định của ngân hàng.

Ông Phạm Long Q đã sử dụng thẻ tín dụng để rút tiền mặt và thực hiện giao dịch thanh toán mua hàng. Tổng giá trị giao dịch phát sinh từ sử dụng thẻ là 948.324.791 đồng, gồm: Nợ gốc 922.639.926 đồng, phí 4.969.307 đồng, lãi 20.715.558 đồng; ông Q đã thanh toán 919.519.434 đồng, gồm: Nợ gốc 902.640.375 đồng, nợ phí 1.890.000 đồng, nợ lãi 14.989.059 đồng. Ông Q không thực hiện thanh toán đúng như cam kết và bắt đầu vi phạm thanh toán đối với Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN kể từ kỳ thanh toán ngày 05/02/2024. Theo đó, ông Phạm Long Q còn phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN số tiền nợ phát sinh từ thẻ tín dụng tạm tính đến hết ngày 05/3/2025 là 28.805.357 đồng, trong đó: nợ gốc: 19.999.551 đồng, nợ lãi: 5.726.499 đồng và các khoản phí: 3.079.307 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN đã gửi văn bản, trực tiếp làm việc yêu cầu ông Phạm Long Q thanh toán nghĩa vụ trả nợ nhưng đến nay ông Phạm Long Q vẫn không thực hiện thanh toán khoản nợ vay cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN.

Tại phiên tòa, Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân quận Phú Xuân:

- Tính đến hết ngày 23/5/2025 tổng giá trị giao dịch phát sinh từ sử dụng thẻ là 950.886.144 đồng, trong đó, nợ gốc: 922.639.926 đồng, nợ lãi 21.659.273 đồng, nợ phí 6.586.945 đồng; ông Phạm Long Q đã thanh toán: 919.519.434 đồng, trong đó: lãi 14.989.059, phí là 1.890.000 đồng. Nay buộc ông Phạm Long Q thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN tổng số tiền nợ gốc, lãi và phí phát sinh theo Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế PVcomBank Mastercard số 03102017/10300432/TTD-PVB ngày 05/10/2017 là 31.366.710 đồng, trong đó: nợ gốc: 19.999.551 đồng, nợ lãi: 6.670.214 đồng và các khoản phí: 4.696.945 đồng.

- Buộc ông Phạm Long Q phải tiếp tục trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN số tiền lãi và phí phát sinh theo Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế PVcomBank Mastercard số 03102017/10300432/TTD-PVB ngày 05/10/2017 kể từ ngày 24/5/2025 cho đến khi tất toán khoản vay.

Bị đơn là ông Phạm Long Q trong suốt quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để giải quyết vụ việc nhưng ông Quang không thực hiện. Do đó, Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai và hòa giải theo thủ tục tố tụng dân sự.

Nên Tòa án nhân dân quận Phú Xuân đã đưa vụ án ra xét xử.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

- Quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử đã thực hiện đúng các quy định tại khoản Điều 70, 71 và Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Quyền và nghĩa vụ của bị đơn không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định tại khoản 16 Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ĐCVN là buộc ông Phạm Long Q phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN tổng số tiền nợ gốc, lãi và phí phát sinh theo Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế PVcomBank Mastercard số 03102017/10300432/TTD-PVB ngày 05/10/2017 tính đến hết ngày 23/5/2025 là 31.366.710 đồng, trong đó: nợ gốc: 19.999.551 đồng, nợ lãi: 6.670.214 đồng và các khoản phí: 4.696.945 đồng.

Ông Phạm Long Q phải tiếp tục trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam số tiền lãi và phí phát sinh theo Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế PVcomBank Mastercard số

03102017/10300432/TTD-PVB ngày 05/10/2017 kể từ ngày 24/5/2025 cho đến khi tất toán khoản vay.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Long Q phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn là anh Phạm Long Q. Anh Q có nơi cư trú tại phường Thuận H, quận Phú X, thành phố Huế. Do đó, Tòa án nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho anh Phạm Long Q lần thứ hai đến tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh Q vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Q theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngày 03/10/2017, ông Phạm Long Q có đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế PVcomBank Mastercard số 03102017/10300432/TTD-PVB kèm theo Bản Điều khoản, điều kiện về phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng Quốc tế tại ĐCVN về việc phát hành thẻ tín dụng đứng tên ông Phạm Long Q và ngày 05/10/2017 được Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN xác nhận chấp thuận cấp thẻ tín dụng có hạn mức: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), lãi suất thẻ: được quy định trong lãi suất cho vay, mục 13 Bản điều khoản, điều kiện về phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế tại PVcomBank, cụ thể là 25%/năm, các loại phí được quy định tại mục 11 Bản điều khoản, điều kiện về phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế tại PVcomBank. Xét việc ông Q có đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế và được Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN xác nhận chấp thuận cấp thẻ tín dụng có hạn mức: 20.000.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện, tuân thủ đúng quy định của pháp luật về nội dung lẫn hình thức, nên đây là một giao dịch dân sự hợp pháp.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Phạm Long Q đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã cam kết từ ngày 05/02/2024 nên Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn để trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn nhưng bị đơn vẫn vắng mặt, xem như đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của chính mình trước phiên tòa.

Do ông Q không thanh toán nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN khởi kiện yêu cầu buộc ông Phạm Long Q thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN tổng số tiền nợ gốc, lãi và phí phát sinh theo Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế PVcomBank

Mastercard số 03102017/10300432/TTD-PVB ngày 05/10/2017 tính đến hết ngày 23/5/2025 là 31.366.710 đồng, trong đó: Nợ gốc: 19.999.551 đồng, nợ lãi: 6.670.214 đồng và các khoản phí: 4.696.945 đồng. Buộc ông Phạm Long Quang phải tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP ĐCVN số tiền lãi và phí phát sinh theo Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế PVcomBank Mastercard số 03102017/10300432/TTD-PVB ngày 05/10/2017 kể từ ngày 24/5/2025 cho đến khi tất toán khoản vay là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Long Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật $31.366.710 \text{ đồng} \times 5\% = 1.568.335 \text{ đồng}$.

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên nguyên đơn không phải chịu án phí, được trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 147, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 280, 351, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 100 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN.

Buộc ông Phạm Long Q phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN tổng số tiền nợ gốc, lãi và phí phát sinh theo Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế PvcomBank Mastercard số 03102017/10300432/TTD-PVB ngày 05/10/2017 tính đến hết ngày 23/5/2025 là 31.366.710 đồng, trong đó: nợ gốc: 19.999.551 đồng, nợ lãi: 6.670.214 đồng và các khoản phí: 4.696.945 đồng.

Kể từ ngày 24/5/2025, ông Phạm Long Q còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Đơn đề nghị phát thẻ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Phạm Long Q phải chịu 1.568.335 đồng (Một triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn ba trăm ba mươi lăm đồng) án phí tranh chấp dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN không phải chịu án phí tranh chấp dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐCVN tiền tạm ứng án phí 637.804 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001174 ngày 04/3/2025 của Chi cục Thi hành án quận Phú Xuân, thành phố Huế.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND quận Phú Xuân;
- Chi cục Thi hành án quận Phú Xuân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

Nguyễn Thị Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hiền

